

Số: /BC- SCT

Hà Nam, ngày tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sáng kiến khoa học năm 2020

Thực hiện Công văn số 553/SKHCHN - QLCN ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nam về việc hướng dẫn triển khai nộp đề tài, sáng kiến, giải pháp khoa học cấp cơ sở, cấp tỉnh năm 2020, Sở Công Thương Hà Nam báo cáo kết quả hoạt động sáng kiến năm 2020 của đơn vị với nội dung sau:

I. Công nhận sáng kiến

1. Lĩnh vực hoạt động của cơ quan.

1.1. Chức năng nhiệm vụ của Sở: Sở Công Thương Hà Nam thực hiện hiện nhiệm vụ chuyên môn theo Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 của UBND tỉnh thực hiện các chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công thương, bao gồm các ngành và lĩnh vực cơ khí, luyện kim, điện, năng lượng, vật liệu nổ công nghiệp khai thác mỏ, an toàn thực phẩm, lưu thông hàng hóa, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, khuyến công, quản lý cụm công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ quản lý và tổ chức thực hiện các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở....

1.2. Về cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế được giao.

- Tổng số biên chế của Sở được giao tính đến thời điểm hiện tại là 64 biên chế (42 công chức, 18 viên chức, 04 hợp đồng theo Nghị định 161) với các trình độ như thạc sỹ 11 người, đại học 51 người, cao đẳng 2 người.

- 08 phòng chuyên môn gồm: Văn phòng Sở; Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp; Xuất nhập khẩu; Kỹ thuật an toàn - Môi trường; Quản lý Thương mại; Quản lý Công nghiệp; Quản lý Năng lượng; Thanh tra.

- 02 đơn vị sự nghiệp (Trung tâm vấn phát triển công nghiệp và Tiết kiệm năng lượng; Trung tâm Khuyến công & Xúc tiến Thương mại).

2. Tổng số sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm đăng ký năm 2020: 13

3. Tổng số sáng kiến đề nghị công nhận năm 2020: 12

4. Tổng số sáng kiến được công nhận sáng kiến cấp cơ sở: 12

(có bảng tổng hợp mô tả nội dung sáng kiến, giải pháp kèm theo)

II. Áp dụng và chuyển giao sáng kiến:

1. Áp dụng sáng kiến.

Hầu hết các sáng kiến của cá nhân thuộc Sở Công Thương được công nhận là các giải pháp kinh nghiệm được đúc kết phát triển từ quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao, có phát triển, có tính mới, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện đóng góp vào hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của đơn vị nói riêng và của toàn ngành Công Thương nói chung.

- Tổng số sáng kiến đang được áp dụng: 12 sáng kiến
- Biểu tổng hợp (Có biểu tổng hợp kèm theo)

2. Chuyển giao sáng kiến.

- Tổng số sáng kiến được chuyển giao: Không
- Tổng số tiền thu từ chuyển giao sáng kiến: Không

III. Hủy bỏ việc công nhận sáng kiến.

Trong năm 2020, không có sáng kiến nào thuộc Sở bị hủy bỏ.

IV. Các biện pháp khuyến khích.

1. Nâng bậc lương trước thời hạn: Năm 2020 Sở Công Thương không có cá nhân nào dùng sáng kiến để làm tiêu chí nâng lương trước thời hạn.

2. Kinh phí nghiêm cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến

Do kinh phí cấp chi cho hoạt động hàng năm của Sở Công Thương còn hạn chế nên việc xây dựng, bố trí nguồn kinh phí chi thưởng, chi nghiên cứu phát triển, hoàn thiện sáng kiến năm 2020 chưa được thực hiện.

Trên đây là Báo cáo Kết quả hoạt động sáng kiến khoa học năm 2020, Sở Công Thương trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN; (đề b/c)
 - Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
 - Các thành viên HĐSKKH Sở;
 - Các phòng cm, đv trực thuộc Sở;
 - Lưu: VT-TTHĐKK Sở.
- } theo dõi

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Anh Tuấn

BẢNG TỔNG HỢP MÔ TẢ TÓM TẮT SÁNG KIẾN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày tháng 11 năm 2020 của Sở Công Thương Hà Nam)

TT	Họ và tên tác giả	Tên sáng kiến	Mô tả tóm tắt bản chất của sáng kiến	Lợi ích kinh tế- xã hội có thể thu được do áp dụng sáng kiến
1	Đình Văn An	Một số giải pháp nâng cao công tác quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam	<p>1. Giải pháp về cơ chế chính sách.</p> <p>Việc cải tạo, xây dựng lại các chợ cũ đặc biệt là các chợ ở các vùng nông thôn nhằm cải thiện điều kiện kinh doanh tốt hơn, đồng thời tạo bộ mặt đô thị văn minh, hiện đại là nhiệm vụ cấp bách hiện nay. Sở Công Thương đã tham mưu thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư nghiên cứu, đề xuất các dự án đầu tư cải tạo chợ...</p> <p>Để mục tiêu nâng cao hiệu quả kinh tế trong kinh doanh, khai thác chợ, với góc độ quản lý của Ngành tôi đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh về Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam để “ Các ngành chức năng, các cấp có thẩm quyền có cơ chế hỗ trợ, như miễn, giảm tiền thuê đất, ưu đãi lãi suất cho vay đầu tư xây dựng chợ... Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng, kinh</p>	<p>Nhằm có cơ sở pháp lý rõ hơn để triển khai công tác phát triển chợ được thuận lợi. Giúp cho việc chuyển đổi, hoạt động mô hình chợ hiệu quả.</p> <p>Đóng góp một phần ý tưởng trong việc triển khai thực hiện các giải pháp quản lý nhà nước đối với chợ trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Với giải pháp được đưa ra trong quá trình tổ chức chỉ đạo quản lý nhà nước lĩnh vực thương mại đặc biệt là công tác QLNN về chợ trên địa bàn tỉnh, cá nhân tôi đã chủ động cùng tập thể Ban Giám đốc từng bước tổ</p>

		<p>doanh, khai thác chợ, cần có quy định rõ hơn về quyền lợi, trách nhiệm của hộ kinh doanh trong từng trường hợp được giao, hoặc cho thuê điểm kinh doanh.</p> <p>Bên cạnh đó, đề xuất tham mưu UBND tỉnh có cơ chế cân đối, điều chỉnh các khoản mà doanh nghiệp phải nộp cho nhà nước, như tiền thuê đất, thuế, phí... để giúp doanh nghiệp vẫn có lợi nhuận tối thiểu dựa trên các khoản thu từ chợ”.</p> <p>2. Giải pháp về cơ chế quản lý, kinh doanh.</p> <p>Về cơ chế quản lý: Giao cho UBND huyện, thành phố, thị xã có thẩm quyền quyết định thành lập Ban quản lý chợ.</p> <p>Ban quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Nghị định của Chính phủ số 02/2003/NĐ-CP và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý chợ quyết định. Phê duyệt Phương án sử dụng điểm kinh doanh và bố trí, sắp xếp các ngành nghề kinh doanh tại chợ. Quy định cụ thể việc sử dụng, thuê, thời hạn và các biện pháp quản lý điểm kinh doanh tại chợ. Phê duyệt Nội quy chợ. Phê duyệt Phương án bảo đảm Phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ. Phê duyệt Kế hoạch sửa chữa lớn, nâng cấp cơ sở vật chất và phát triển các hoạt động của chợ khi có nhu cầu. - Quyết định việc tổ chức đấu thầu theo quy định của 	<p>chức chỉ đạo, lãnh đạo ngành hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao đã góp một phần nhỏ trong quá trình phát triển kinh tế- xã hội của tỉnh</p>
--	--	---	---

		<p>pháp luật để lựa chọn thương nhân sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ theo Phương án đã được duyệt. Trong trường hợp số thương nhân đăng ký ít hơn số điểm kinh doanh hiện có, Ban Quản lý chợ được quyền quyết định việc lựa chọn thương nhân, không phải tổ chức đấu thầu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Ký hợp đồng với thương nhân sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ theo Phương án đã được duyệt.- Tổ chức quản lý, điều hành chợ hoạt động, tổ chức thực hiện Nội quy chợ và xử lý các vi phạm Nội quy chợ.- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chuyên môn tổ chức bảo đảm phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ.- Tổ chức kinh doanh, phát triển các dịch vụ hỗ trợ như: trông giữ phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa, cho thuê kho bảo quản cất giữ hàng hóa, cung cấp thông tin thị trường, kiểm định số lượng, chất lượng hàng hóa, vệ sinh môi trường, ăn uống, vui chơi, giải trí và các hoạt động khác trong phạm vi chợ phù hợp với các quy định của pháp luật và theo hướng ngày càng văn minh hiện đại.- Tổ chức thu, nộp tiền thuê, sử dụng điểm kinh doanh của thương nhân và các loại phí, lệ phí về chợ theo quy định của pháp luật.- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, đoàn thể tổ chức thông tin kinh tế - xã hội, phổ biến,	
--	--	---	--

		<p>hướng dẫn thực hiện các chính sách, các quy định của pháp luật và nghĩa vụ đối với Nhà nước của thương nhân kinh doanh tại chợ; tổ chức các hoạt động văn hóa, xã hội tại chợ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Chịu trách nhiệm quản lý tài sản và kết quả tài chính của Ban Quản lý chợ theo quy định của pháp luật.- Tổng hợp tình hình hoạt động kinh doanh của chợ và báo cáo định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của Bộ Thương mại. <p>Trước mắt, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện thu tiền thuê điểm kinh doanh tại chợ tương đương với mức thu áp dụng khi chợ đang do nhà nước quản lý, nhằm bảo đảm an sinh xã hội. Ngoài ra, cũng sẽ sớm đề xuất UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án chợ để mời gọi đầu tư và tổ chức mời thầu và sớm ban hành Quyết định về việc ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn thành phố, huyện, thị và các vùng nông thôn cho phù hợp với các quy định".</p> <p>Ngoài ra, nhằm bảo đảm tính khả thi, hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, tiểu thương và người dân thì các cấp, ngành chức năng cần ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư có tiềm lực về tài chính, thế mạnh về công nghệ, uy tín trong kinh doanh, năng lực thực hiện các dự án đầu tư xây dựng chợ. Một vấn đề khác cũng cần được đặc biệt quan tâm là hạn chế xáo trộn tập quán kinh doanh, buôn bán của các tiểu thương và thay đổi thói quen mua sắm của người dân.</p>	
--	--	--	--

2	<p>Giải pháp nâng cao công tác quản lý nhà nước về ATTP thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương tại địa phương</p> <p>Đặng Anh Tuấn</p>	<p><i>Giải pháp về tham mưu ban hành cơ chế chính sách trong công tác quản lý an toàn thực phẩm.</i></p> <p>Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật như: Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính Phủ về sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020, Nghị định của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 43/2017/QĐ-UBND ngày 28/9/2017 của UBND tỉnh Hà Nam về Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Hà Nam.</p> <p><i>Các giải pháp tổ chức thực hiện công tác quản lý.</i></p> <p>- Đẩy mạnh công tác đào tạo, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý an toàn thực phẩm cho các cán bộ chuyên trách và kiêm nhiệm ở các tuyến từ tỉnh đến xã trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng trong việc phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm; tăng</p>	<p><i>Hiệu quả về kinh tế.</i></p> <p>- Bảo đảm ATTP có tác động lớn tới sức khỏe của người dân, sự phát triển kinh tế và là mối quan tâm của toàn xã hội, tạo sự công bằng, cạnh tranh phát triển.</p> <p>- Đầu tư cho công tác bảo đảm ATTP là đầu tư phát triển, là đầu tư có hiệu quả, góp phần tạo ra sự phát triển bền vững của đất nước, mang lại hiệu quả kinh tế-xã hội trực tiếp và gián tiếp.</p> <p><i>Hiệu quả về xã hội.</i></p> <p>Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và đạo đức của mỗi người sản xuất, kinh doanh thực phẩm là yếu tố nền tảng bảo đảm hiệu quả của công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người và cộng đồng, hướng tới một xã hội phát triển bền vững.</p>
---	---	--	---

		<p>cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.</p> <ul style="list-style-type: none">- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.- Tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác liên ngành đặc biệt trong các đợt cao điểm: Tết Nguyên đán, tháng hành động, Tết Trung thu hàng năm.- Tăng cường kinh phí cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhằm trang bị dụng cụ test nhanh mẫu thực phẩm, dụng cụ lấy mẫu, bảo quản mẫu, kho để bảo quản thực phẩm tạm giữ, tịch thu...- Tập trung phát triển các mô hình sản xuất thực phẩm an toàn, chợ an toàn thực phẩm: Xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với một số sản phẩm đặc thù, truyền thống; Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về an toàn thực phẩm; Thí điểm, nhân rộng mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm.- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan thông tin báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm.- Đẩy mạnh phối hợp, chia sẻ thông tin về an toàn thực phẩm giữa các sở, ngành chức năng với các lực	
--	--	--	--

			<p>lượng công an, hải quan, cảnh sát môi trường, chính quyền địa phương nhằm đấu tranh ngăn chặn hiệu quả các hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm vi phạm an toàn thực phẩm.</p> <p>- Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội như: Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ... trong công tác vận động, tuyên truyền bảo đảm an toàn thực phẩm.</p>	
3	Lê Minh Ngọc	Một số giải pháp tuyên truyền đẩy mạnh việc ứng dụng Dịch vụ công trong tiếp nhận và trả kết quả TTHC	<p><u>Giải pháp thứ nhất:</u> Tham mưu trong công tác chỉ đạo điều hành.</p> <p>- Kế hoạch số 328/KH-SCT ngày 09/3/2020 Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình dân vận “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tổ chức, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ Bưu chính công ích trong cải cách TTHC”;</p> <p>- Tham mưu Lãnh đạo Sở cử cán bộ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại Công văn số 804/SCT-VP ngày 10/6/2020 gửi UBND tỉnh Hà Nam;</p> <p>- Phối hợp với VNPT thường xuyên cập nhật nội dung TTHC lên cổng dịch vụ công, phần mềm điện tử (Công văn số 834/SCT-VP ngày 16/6/2020); nâng cấp tích hợp TTHC tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia (Công văn 899/SCT-VP ngày 29/6/2020);</p>	<p><i>Đối với việc cung cấp dịch vụ.</i></p> <p>- Bộ TTHC thuộc chức năng quản lý của Sở gồm 129 TTHC và được cung cấp trên phần mềm một cửa điện tử, trên Dịch vụ công trực tuyến. 100% TTHC được cung cấp dịch vụ từ mức độ 3 trở lên. Trong đó, với 88 dịch vụ công mức 3 (đạt 68.3%) và 41 dịch vụ công mức độ 4 (đạt 31,7%).</p> <p>- Có 06 TTHC trên tổng số 129 TTHC thuộc chức năng quản lý của Sở được cung cấp trên dịch vụ Công quốc gia.</p> <p>- Thường xuyên bố trí, cử cán bộ có đủ trình độ, chuyên môn tiếp nhận,</p>

		<p>- Đẩy mạnh việc rà soát tổng hợp cung cấp dịch vụ và tích hợp lên cổng Dịch vụ công quốc gia (Công văn số 907/SCT-VP ngày 30/6/2020);</p> <p>- Tổng hợp đăng ký danh mục, lộ trình tích hợp TTHC lên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Công văn số 945/SCT-VP ngày 08/7/2020).</p> <p><u>Giải pháp thứ hai: Tổ chức tuyên truyền.</u></p> <p>Xác định công tác tuyên truyền là một trong những giải pháp quan trọng thúc đẩy công tác cải cách thủ tục hành chính là mạch nối giao tiếp giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân. Nâng cao Dịch vụ công góp phần hỗ trợ tổ chức, người dân trong việc thực hiện giao dịch TTHC một cách thuận lợi, tiết giảm thời gian, chi phí đi lại cũng như đưa ra các giải pháp xử lý các tồn tại, hạn chế tiêu cực trong khâu tiếp nhận và trả kết quả TTHC.</p> <p>Trước những mục tiêu đó, ngay từ những ngày đầu năm tôi đã tổ chức , triển khai tham mưu Lãnh đạo Sở các giải pháp đem lại hiệu quả cao đối với công tác tuyên truyền trong thực hiện Dịch vụ công trực tuyến.</p> <p>- Đối với hình thức tuyên truyền gián tiếp.</p> <p>Tăng cường truyền thông và quảng bá hiệu quả về dịch vụ công trực tuyến của cơ quan để người dân, doanh nghiệp hiểu rõ hơn về lợi ích mang lại từ việc sử dụng dịch vụ bằng nhiều hình thức trong đó chú trọng đổi mới</p>	<p>hướng dẫn hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, người dân thực hiện thao tác ứng dụng Dịch vụ công trong việc thực hiện giao dịch TTHC.</p> <p><i>Kết quả ứng dụng dịch vụ công.</i></p> <p>Việc công khai TTHC, quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả được triển khai kịp thời, minh bạch, giúp tổ chức, doanh nghiệp, người dân tiện tra cứu, khai thác, tìm hiểu và thực hiện ứng dụng.</p> <p>Công tác tuyên truyền đã đem lại hiệu quả cao trong việc vận động người dân tự nguyện ứng dụng Dịch vụ công. Kết quả tiếp nhận và trả kết quả TTHC của Sở tính từ 01/01/2020 đến thời điểm báo cáo (20/9/2020) tổng số 2810 hồ sơ. 100% hồ sơ được tiếp nhận bằng 02 hình thức (trực tuyến 2738 hồ sơ chiếm 97,43% tổng số hồ sơ được tiếp nhận xử lý; trực tiếp và Dịch vụ công ích 72 hồ sơ chiếm 2,57% tổng số hồ sơ tiếp nhận xử lý).</p> <p>Với những giải pháp đã tham mưu</p>
--	--	---	--

		<p>nội dung và hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng thụ hưởng như:</p> <p>Phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp cập nhật thường xuyên, kịp thời nội dung Văn bản QPPL liên quan đến TTHC, cũng như sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC thuộc chức năng quản lý của ngành Công Thương trên trang thông tin điện tử của Sở.</p> <p>Phối hợp với Sở Thông tin & Truyền thông, VNPT xây dựng, thống nhất đăng tải quy trình tiếp nhận, xử lý, trả kết quả trên phần mềm một cửa điện tử, lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Tỉnh, tích hợp TTHC được tiếp nhận và trên cổng Dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Đối với hình thức tuyên truyền trực tiếp.</p> <p>Phối hợp với Sở Thông tin & truyền thông; VNPT tổng hợp các tài liệu, giới thiệu dịch vụ, nêu bật được các tiện ích Dịch vụ công đem lại cho người dân, doanh nghiệp hiểu được quyền lợi mình được thụ hưởng.</p> <p>Phối hợp với các phòng chuyên môn, thực hiện công tác tuyên truyền lồng ghép qua các hội nghị, các buổi tập huấn tuyên truyền pháp luật, gửi tài liệu trực tiếp đến từng đối tượng thuộc chức năng quản lý của phòng để tổ chức, doanh nghiệp, người dân tiện nghiên cứu hiểu rõ mô hình, lợi ích, quyền lợi được thụ hưởng từ Dịch vụ công đem lại.</p>	<p>Lãnh đạo Sở triển khai trong năm 2020 đem lại hiệu quả cao trong công tác đẩy mạnh tuyên truyền ứng dụng Dịch vụ công trong tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Sở, thu hút được khá cao tổ chức, doanh nghiệp, người dân tự hiểu, nắm bắt những tiện ích do Dịch vụ công mạng lại.</p>
--	--	---	--

			<p>Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC thực hiện tốt công tác dân vận, hướng dẫn, vận động người dân dần thay đổi thói quen của công dân trong việc sử dụng dịch vụ công. Thông qua tiếp xúc, hướng dẫn trực tiếp người dân, cung cấp cho người dân, doanh nghiệp những thông tin trực tuyến, dần dần từ bỏ phương thức liên hệ kiểu cũ với cơ quan nhà nước.</p> <p>Cung cấp đa dạng các kênh giao tiếp, giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức xử lý dịch vụ công phù hợp nhất với người dân (trực tuyến hoặc tại các Trung tâm HCC, Trung tâm dịch vụ...). Từng bước tiến tới xác định Internet sẽ là kênh cung cấp dịch vụ chính cho công dân.</p>	
4	Vũ Đức Hoàng	Một số giải pháp nâng cao công tác quản lý nhà nước về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên, chủ động, đồng bộ và kịp thời trong công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động VLNCN, hoạt động khai thác khoáng sản. - Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương trong việc tổ chức Hội nghị xem xét thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép sử dụng VLNCN của doanh nghiệp. Kiên quyết không cấp lại giấy phép cho những doanh nghiệp vi phạm không đảm bảo quy định. - Phân loại, đánh giá sự ảnh hưởng của các khu mỏ có vị trí gần khu dân cư để không chế lượng thuốc nổ tối đa được phép sử dụng trong một ngày. Bắt buộc áp dụng 	<p>Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sử dụng VLNCN từ đó giảm các chi phí không cần thiết do ảnh hưởng của nổ mìn gây ra như phải khắc phục các hậu quả về hỏng hóc máy móc thiết bị, nhà cửa, thiệt hại về con người và môi trường ...</p> <p>- Tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình sản xuất của doanh nghiệp khi không bị ảnh hưởng bởi hậu quả do tác động tiêu cực của hoạt động sử dụng VLNCN làm tăng hiệu quả sản</p>

		<p>phương pháp nổ mìn vi sai toàn phần (<i>vi sai qua từng lỗ mìn</i>) cho các vụ nổ mìn lỗ khoan lớn được ghi cụ thể vào trong giấy phép.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu các doanh nghiệp có vị trí mở gần khu dân cư thực hiện đo chấn động để xác định giới hạn cho phép về chấn động đối với công trình của nhân dân xung quanh làm cơ sở xác định sự ảnh hưởng. - Xây dựng chương trình kiểm tra, thanh tra; kịp thời phát hiện các trường hợp vi phạm để tiến hành xử lý nghiêm minh; đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng, thu hồi giấy phép theo quy định. - Thường xuyên phối hợp với Công an tỉnh quản lý, giám sát chặt chẽ từ khâu cấp lệnh vận chuyển, quá trình vận chuyển trên đường, quá trình sử dụng VLNCN tại khai trường. - Tăng cường mở các lớp tập huấn về các biện pháp kỹ thuật an toàn trong nổ mìn; tuyên truyền phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về VLNCN, nhất là văn bản về các hành vi vi phạm cho chủ doanh nghiệp, chỉ huy nổ mìn, công nhân kỹ thuật khoan nổ mìn được biết. - Kiên quyết tạm dừng hoạt động sử dụng VLNCN của doanh nghiệp mà nhân dân có đơn thư phản ánh trực tiếp. - Các doanh nghiệp chưa hoàn thành xây dựng cơ 	<p>xuất của doanh nghiệp, đóng góp ngân sách nhà nước ngày càng tăng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm an toàn lao động trong quá trình nổ mìn, hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động sử dụng VLNCN khai thác khoáng sản gây ra đối với môi trường, sản xuất và đời sống sinh hoạt của người dân. - Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong hoạt động sử dụng VLNCN. Làm giảm các đơn thư khiếu kiện do các tác động tiêu cực trong hoạt động sử dụng VLNCN, tránh gây bức xúc trong nhân dân nhất là ở các vị trí gần khu vực nổ mìn khai thác khoáng sản.
--	--	--	---

			<p>bản mô sẽ chỉ cấp giấy phép sử dụng VLNCN để thi công hoàn thành xây dựng cơ bản mô; các doanh nghiệp cố tình thực hiện sai theo thiết kế cơ sở đã được phê duyệt sẽ dùng cấp lại giấy phép sử dụng VLNCN.</p> <p>- Tăng cường bổ sung các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác giám sát trực tiếp, đột xuất hoạt động sử dụng VLNCN của Tổ giám sát hoạt động VLNCN như phương tiện chuyên dùng, máy đo rung chấn, đồng hồ đo điện trở kíp, ống nhòm, thiết bị flycam và một số thiết bị bảo hộ khác</p> <p>- Tăng cường số lần giám sát đột xuất hoạt động sử dụng VLNCN, đồng thời đề nghị chính quyền địa phương chủ động thực hiện việc giám sát đột xuất hoạt động sử dụng VLNCN đối với các doanh nghiệp trên địa bàn cấp mình quản lý, nhất là các doanh nghiệp có vị trí mở gần khu dân cư.</p>	
5	Thạch Ngọc Anh	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác lập kế hoạch phát triển công nghiệp - thương mại 05	<p><i>Thứ nhất</i>, cần thay đổi quan điểm, tư duy của cán bộ làm kế hoạch. Xóa bỏ tư duy làm kế hoạch để báo cáo, mà lập kế hoạch là để tạo ra một công cụ giúp Sở Công Thương quản lý nhà nước về công nghiệp và thương mại hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, cần phải xóa bỏ tư duy lập kế hoạch theo cơ chế kế hoạch tập trung, mà phải xuất phát từ nhu cầu thị trường xác định các chỉ tiêu phản ánh giá trị thay cho các chỉ tiêu phản ánh hiện vật, kế hoạch phát triển phải tuân theo quy luật thị trường khách quan.</p>	<p>* Hiệu quả về kinh tế:</p> <p>- Do công tác lập kế hoạch được đổi mới nên nâng cao chất lượng kế hoạch phát triển công nghiệp – thương mại 5 năm.</p> <p>- Các chỉ tiêu phát triển, các đề án, dự án đầu tư gắn với khả năng đáp ứng tài chính nên sử dụng hiệu quả</p>

	<p>năm của Sở Công Thương</p>	<p><i>Thứ hai</i>, cần áp dụng các phương pháp phân tích và dự báo khoa học. Tùy theo từng chỉ tiêu mà sử dụng các phương pháp hợp lý. Đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch được đề ra không chỉ dựa trên kinh nghiệm của các nhà quản lý, các nhà làm kế hoạch mà còn dựa trên cơ sở khoa học, có tính logic cao. Do vậy, đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm dự báo là một trong những yêu cầu cấp thiết hiện nay.</p> <p><i>Thứ ba</i>, các đơn vị nghiên cứu kỹ các chỉ thị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm; các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tỉnh Hà Nam về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư phát triển và dự toán thu chi ngân sách giai đoạn 5 năm.</p> <p><i>Thứ tư</i>, các chỉ tiêu đề ra phải có tính logic, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, có tính đến các dự báo trong tương lai. Kế hoạch phải bám sát với mục tiêu và định hướng phát triển chung của tỉnh.</p> <p><i>Thứ năm</i>, kế hoạch của các phòng, ban, đơn vị cần được xây dựng cụ thể từng nội dung, nhiệm vụ, xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ nhiệm vụ và đề ra lộ trình, thời gian hoàn thành. Các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phải chủ động thường xuyên rà soát, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện và kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế.</p>	<p>các nguồn lực.</p> <p>* Hiệu quả xã hội:</p> <p>Ngoài mang lại hiệu quả về mặt kinh tế, việc thực hiện sáng kiến giải pháp còn góp phần đổi mới về tư duy, lý luận của cán bộ làm việc trực tiếp trong công tác lập kế hoạch, phù hợp với kinh tế thị trường, từng bước khắc phục những tồn tại về nhận thức của thời kỳ kinh tế kế hoạch hóa tập trung.</p>
--	-------------------------------	--	--

			<p><i>Thứ sáu, các đơn vị cần bố trí cán bộ đủ năng lực chuyên môn thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phải đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết tâm, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.</i></p>	
6	Phan Thanh Sơn	<p>Giải pháp nhằm hỗ trợ thực hiện xây dựng Dự án Mô hình thí điểm chuỗi liên kết phát triển thị trường rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Hà Nam</p>	<p>Để giải quyết những tồn tại trong sản xuất, tiêu thụ nông sản trên địa phương và để góp phần thực hiện mục tiêu tái cơ cấu nền nông nghiệp, xây dựng các chuỗi giá trị sản phẩm và tạo sự liên kết chặt chẽ trong sản xuất nông nghiệp, phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại và bền vững ... tôi chọn đề tài “Giải pháp nhằm hỗ trợ thực hiện xây dựng Dự án Mô hình thí điểm chuỗi liên kết phát triển thị trường rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh Hà Nam”. Và giải pháp cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm giải pháp về quy hoạch phát triển sản xuất những mặt hàng nông sản chủ yếu trên địa bàn tỉnh - Nhóm giải pháp về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với các chủ thể tham gia Dự án thí điểm mô hình chuỗi liên kết phát triển thị trường rau, củ, quả: Chính sách xúc tiến thương mại, chính sách đất đai - Nhóm giải pháp về phát triển hạ tầng thương mại để tạo điều kiện cho các chủ thể tham gia mô hình mở rộng mạng lưới kinh doanh: Khi đầu tư xây dựng các chợ, dành kinh phí xây dựng khu vực tiêu thụ thực phẩm có diện tích đủ lớn và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Phát triển chợ dân sinh bán hàng nhật dụng trong đó có thực phẩm những nơi tập trung đông người sinh sống đảm bảo đủ 	<p>Thông qua mô hình sản xuất nông sản hàng hoá theo quy trình, hạn chế rủi ro và hiệu quả kinh tế cao. Mô hình được thực hiện sẽ tạo lập được vùng nguyên liệu ổn định giúp cho nhà đầu tư, các nhà tiêu thụ yên tâm áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, giống mới vào đầu tư thâm canh tăng năng suất, chất lượng, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, đem lại hiệu quả kinh tế. Mô hình thành công sẽ tạo nên sự liên kết chặt chẽ, bền vững giữa các chủ thể tham gia, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa làm cho cuộc sống của người nông dân từng bước được ổn định, kinh tế - xã hội phát triển góp phần đáng kể vào việc củng cố và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.</p>

điểm bán và tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. Kêu gọi các đơn vị đầu tư vào tuyến phố ẩm thực, cửa hàng chuyên doanh thực phẩm, nhà hàng ăn uống, khu du lịch, làm tăng khả năng đáp ứng nhu cầu về thực phẩm trên địa bàn.

- Nhóm giải pháp về bồi dưỡng, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các chủ thể tham gia mô hình: Tăng cường các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tham quan học tập. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về khuyến nông, kiến thức về quản lý chất lượng, kỹ thuật cho cán bộ QL, doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Thu hút nguồn lao động chất lượng cao trong lĩnh vực nông nghiệp để phát triển nông nghiệp, nông thôn

- Giải pháp về nguồn vốn: hỗ trợ các doanh nghiệp chế biến nông sản, triển khai thực hiện các mô hình tiêu thụ nông sản, có chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ, thời gian vay phù hợp với vụ, mùa thu hoạch, gia hạn nợ với các khế ước đã đến hạn nhưng do hàng hóa còn tồn kho chưa tiêu thụ được. Có cơ chế cho vay vốn tín dụng trung và dài hạn đối với doanh nghiệp chế biến nông sản đủ tiêu chuẩn.

- Giải pháp về ứng dụng khoa học công nghệ: Khuyến khích ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp; tập trung vào công tác giống, quy trình kỹ thuật tiên tiến. Tăng cường đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao để khắc phục, hạn chế những thất thoát khi thu hoạch, sau thu hoạch và bảo quản sản phẩm.

			<p>- Giải pháp về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước: Tăng cường tuyên truyền các chủ trương chính sách của Nhà nước, UBND tỉnh. Tập trung chỉ đạo, triển khai xây dựng nông thôn mới, phát triển sản xuất nông nghiệp cũng như việc nhân rộng mô hình chuỗi liên kết phát triển thị trường rau củ quả ...</p>	
7	Lê Văn Cường	<p>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, hậu kiểm, giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh</p>	<p><u>Giải pháp 1, Hoàn thiện tổ chức bộ máy làm công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm:</u> Hiện nay, việc đảm bảo an toàn thực phẩm được giao cho 3 ngành chịu trách nhiệm trước Chính phủ và UBND cấp tỉnh, huyện vẫn còn chông chéo giữa các cơ quan, nên thành lập cơ quan chuyên môn về quản lý an toàn thực phẩm.</p> <p><u>Giải pháp 2, Nâng cao chất lượng công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn</u></p> <p>Tăng cường công tác truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú</p> <p>Các tổ chức chính trị, chính trị- xã hội; các tổ chức đoàn thể cần có các chương trình chuyên đề về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên nâng cao nhận thức trách nhiệm trong việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm, chú trọng các hộ nông dân sản xuất thực phẩm an toàn.</p> <p><u>Giải pháp 3, Nâng cao hiệu quả công tác thanh</u></p>	<p>Hiệu quả kinh tế: “<i>Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, hậu kiểm, giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh</i>” mang lại hiệu quả rất to lớn là góp phần giảm nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm, góp phần bảo vệ sức khỏe của nhân dân, tiết kiệm kinh phí khám, điều trị bệnh cho mỗi gia đình do dùng thực phẩm không đảm bảo an toàn.</p> <p>Hiệu quả xã hội: Góp phần giảm gánh nặng cho quốc gia về chăm sóc y tế cho toàn dân, giảm đầu tư xây dựng cơ sở khám, điều trị bệnh; nâng cao sức khỏe cho nhân dân; tăng sức lao động làm ra của cải vật chất cho xã hội góp phần xây dựng mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh</p>

tra, kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm, giám sát

Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm an toàn vệ sinh thực phẩm của các ngành

Tăng cường công tác giám sát đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm ngay tại nơi sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm

Nâng cao chất lượng xác nhận kiến thức của chủ cơ sở cho người liên quan đến thực phẩm; cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được giao tham mưu đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm

Giải pháp 4, Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan thanh tra Nhà nước, đơn vị được giao thực hiện thanh tra chuyên ngành và các cơ quan hữu quan:

Các ngành, cấp phải thực hiện việc thanh tra, kiểm tra liên ngành thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp một năm không quá một lần theo Chỉ thị số [20/CT-TTg](#) ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 30/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam về việc nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu

			quả công tác thanh, kiểm tra, xử lý sau thanh tra.	
8	Đình Tuấn Doanh	Giải pháp nâng cao chất lượng công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra trong lĩnh vực Công Thương	<p>- Thứ nhất, tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về thực hiện Kết luận thanh tra như: Luật Thanh tra; Nghị định số 33/2015/NĐ-CP; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 30/7/2018 của UBND tỉnh về xử lý sau thanh tra và các văn bản có liên quan.</p> <p>- Thứ hai, nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, Kết luận thanh tra: Làm tốt từ khâu xây dựng Kế hoạch thanh tra, lựa chọn nhân sự tham gia đoàn thanh tra, việc kiểm tra thu thập thông tin, xây dựng báo cáo kết quả thanh tra, dự thảo kết luận thanh tra để: Kết luận thanh tra phải đảm bảo sự chính xác, khách quan, tránh sự áp đặt, miễn cưỡng; kiến nghị phải đúng quy định của pháp luật và có tính khả thi; nội dung kiến nghị phải nêu rõ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào có trách nhiệm thực hiện và thời hạn thực hiện...; nội dung Kết luận nêu cụ thể trách nhiệm của các phòng chuyên môn trong việc hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc, kiểm tra đơn vị được thanh tra khắc phục các tồn tại.</p> <p>- Thứ ba, tổ chức thực hiện quyết liệt, sát sao ngay từ sau khi có kết luận, kiến nghị thanh tra và chỉ đạo xử lý sau thanh tra của cấp có thẩm quyền: Gắn trách nhiệm của Trưởng đoàn thanh tra cũng như vai trò của lãnh đạo các phòng chuyên môn có liên quan đến nội dung Kết luận thanh tra với công tác xử lý sau thanh tra; giao nhiệm vụ cho từng cá nhân cụ thể việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra gắn với từng Kết luận</p>	<p>Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các kiến nghị thanh tra đặc biệt trong các lĩnh vực sử dụng Vật liệu nổ, Khai thác khoáng sản, An toàn thực phẩm cũng góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật từ đó cũng tăng được nguồn thu từ việc đóng góp của doanh nghiệp cho xã hội, đảm bảo số tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính và thu hồi qua hoạt động thanh tra được thu đúng, đủ và kịp thời góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước.</p> <p>Thực hiện tốt công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý về thanh tra và giám sát, xử lý sau thanh tra sẽ góp phần nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước đánh giá được hiệu quả của công tác xử lý qua thanh tra. Tăng cường kỷ cương pháp luật, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của sở; nâng cao năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm</p>

		<p>thanh tra, cán bộ được giao theo dõi việc thực hiện kết luận có trách nhiệm mở hồ sơ theo dõi tập hợp các thông tin liên quan đến việc thực hiện kết luận thanh tra của đối tượng thanh tra, phối hợp với cán bộ, chuyên viên các phòng chuyên môn tham gia cuộc thanh tra theo dõi đôn đốc đối tượng thanh tra thực hiện Kết luận thanh tra; trong quá trình theo dõi, đôn đốc, đối với các trường hợp vi phạm nhưng cố tình không chấp hành, không thực hiện kết luận thanh tra báo cáo kịp thời với lãnh đạo phòng để tham mưu với Giám đốc sở báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.</p> <p>- Thứ tư, tăng cường công tác phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc sở; mối quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan thanh tra, các phòng ban chuyên môn của huyện, thị xã, thành phố, cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra: Cán bộ được giao theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra thường xuyên rà soát các Kết luận thanh tra để đôn đốc các phòng chuyên môn phối hợp thực hiện; lãnh đạo phòng thông qua các buổi Họp giao ban định kỳ đề nghị các phòng chuyên môn phối hợp thực hiện; tham mưu với lãnh đạo sở gắn trách nhiệm của lãnh đạo các phòng chuyên môn có liên quan đến nội dung Kết luận thanh tra với công tác xử lý sau thanh tra; phối hợp các phòng chuyên môn của sở, của huyện, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kết luận thanh tra, phối hợp kiểm tra trong trường hợp đơn vị cố tình không thực hiện Kết luận thanh</p>	<p>của cán bộ công chức thanh tra; nhận thức, trách nhiệm của đối tượng thanh tra trong việc thực hiện Kết luận thanh tra</p>
--	--	---	---

			<p>tra.</p> <p>- Thứ năm, nâng cao chất lượng, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra: Đề nghị Giám đốc sở quan tâm, bổ sung nhân sự cho Phòng thanh tra, bố trí cán bộ có kinh nghiệm, năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ làm công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra xử lý về thanh tra và giám sát, xử lý sau thanh tra; tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho các Thanh tra viên, Thanh tra viên chính và các công chức làm công tác thanh tra chuyên ngành để có phẩm chất đạo đức, kỹ năng, kỹ xảo... hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.</p> <p>- Thứ sáu, tăng cường quán triệt, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện kết luận thanh tra, về vai trò, tầm quan trọng của công tác giám sát, xử lý sau thanh tra thông qua quá trình thực hiện các cuộc thanh tra và công tác phổ biến pháp luật (<i>các Hội nghị tập huấn chuyên môn, phổ biến văn bản pháp luật...</i>) của sở qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra; tăng cường học tập, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị, địa phương và các tỉnh bạn trong công tác thanh tra và giám sát, xử lý sau thanh tra</p>	
9	Cù Thị Thu Hương	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về các doanh nghiệp công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ làm cơ sở giới thiệu, tìm kiếm các mối liên kết; hỗ trợ công tác quản lý	Hệ thống các thông tin về tình hình sản xuất, kinh doanh, năng lực cung ứng của các doanh nghiệp, cơ quan quản lý trong lĩnh vực công nghiệp,

	liệu công nghiệp hỗ trợ phục vụ kết nối doanh nghiệp tỉnh Hà Nam	<p>nhà nước về công nghiệp.</p> <p>“Hệ thống cơ sở dữ liệu công nghiệp hỗ trợ phục vụ kết nối doanh nghiệp tỉnh Hà Nam” gồm các chức năng chính sau:</p> <p>Quản lý các danh mục liên quan đến thông tin doanh nghiệp.</p> <p>Quản lý thông tin các doanh nghiệp Công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ theo các tiêu chí quản lý đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin về doanh nghiệp nhằm hỗ trợ việc tiếp cận doanh nghiệp của các nhà đầu tư.</p> <p>Tra cứu tìm kiếm các doanh nghiệp đã được cập nhật vào cơ sở dữ liệu.</p> <p>Tổng hợp, kết xuất các số liệu về doanh nghiệp công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ.</p> <p>- Đối tượng cung cấp thông tin “Hệ thống dữ liệu công nghiệp hỗ trợ phục vụ kết nối doanh nghiệp tỉnh Hà Nam” gồm: Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, cơ quan quản lý nhà nước; Các tổ chức cung cấp thông tin dữ liệu trong nước, ngoài nước.</p> <p>- Việc cung cấp thông tin các doanh nghiệp công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ được thực hiện trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, giúp các cơ quan quản lý, các tổ chức cá nhân khi có yêu cầu tìm hiểu, tiếp cận đến các doanh nghiệp Công nghiệp và công nghiệp hỗ trợ của tỉnh.</p>	<p>công nghiệp hỗ trợ được thu thập, tổ chức thành cơ sở dữ liệu. Thông qua các tính năng phần mềm khai thác dữ liệu (phân loại, tìm kiếm, trực quan dữ liệu, thống kê, kết nối chia sẻ, đa ngôn ngữ hiển thị,...) cung cấp thông tin tới các đối tượng thụ hưởng sẽ góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp công nghiệp phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng năng lực cạnh tranh và tạo sự liên kết giữa các doanh nghiệp một cách hiệu quả nhất, tốn ít thời gian và chi phí nhất.</p> <p>Hoạt động truyền thông, tuyên truyền, kết nối doanh nghiệp, cho ngành công nghiệp và hệ thống dữ liệu công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ của tỉnh Hà Nam dưới hình thức phóng sự, video clip với dung lượng thời gian vừa phải sẽ giúp độc giả không phải dành nhiều thời gian để đọc mà vẫn cung cấp đến người đọc một cách đầy đủ, nhất quán, liền mạch, toàn diện nội dung các thông tin, thông điệp về ngành công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ và định hướng giai đoạn mới của tỉnh Hà</p>
--	--	---	---

			<p>- Tổ chức cung cấp thông tin các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh, kết nối hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, mở rộng thị trường. Trong đó xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu doanh nghiệp công nghiệp tỉnh Hà Nam (Hình thành kho dữ liệu về thông tin các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ) với tính năng quản trị, khai thác thông tin thuận tiện cho doanh nghiệp, ngôn ngữ hiển thị bằng tiếng Việt và tiếng Anh, được phân thành các nhóm công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến, chế tạo.</p> <p>- Thường xuyên cập nhật thông tin về doanh nghiệp công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ vào cơ sở dữ liệu để kịp thời phục vụ công tác tra cứu tìm kiếm, báo cáo thống kê nhằm hỗ trợ việc tiếp cận, tìm kiếm thông tin của người dân về các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p>	<p>Nam, đặc biệt còn thể hiện tính hiện đại trong lĩnh vực truyền thông đa phương tiện thời đại công nghệ 4.0. Bên cạnh đó, việc đối tác đến khảo sát trực tiếp cơ sở các doanh nghiệp công nghiệp trong tỉnh cũng góp phần lan tỏa hiệu quả kết nối, phát triển hợp tác kinh doanh giữa các doanh nghiệp và quản lý tốt chuỗi cung ứng các sản phẩm công nghiệp.</p> <p>Đối với Sở Công Thương: Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành công nghiệp và hoạt động doanh nghiệp. Thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động, duy trì các kênh đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần hoàn thành những mục tiêu phát triển công nghiệp của tỉnh.</p> <p>Đối với doanh nghiệp: Tiếp tục nhận được hỗ trợ từ cơ quan quản lý nhà nước thông qua hệ thống cơ sở dữ liệu, công nghiệp hỗ trợ của tỉnh, ấn phẩm giới thiệu, báo cáo, hoạt động</p>
--	--	--	---	---

				<p>kết nối doanh nghiệp để phát triển sản xuất, kinh doanh trong tỉnh, giữa các tỉnh và thị trường ngoài nước. Đặc biệt, trong bối cảnh Việt Nam ngày càng tham gia sâu vào các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hệ thống thông tin dữ liệu còn giúp các doanh nghiệp xác định cụ thể những thuận lợi và khó khăn khi tham gia hội nhập, đánh giá một cách toàn diện hơn về tác động từ các thị trường trong nước và quốc tế, góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp tận dụng tối đa các cơ hội và hạn chế tối thiểu các thách thức.</p>
10	Trần Đức Vượng	<p>Một số giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn thực</p>	<p>1. Giải pháp về công tác tuyên truyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần triển khai quyết liệt và thường xuyên hơn công tác giáo dục, truyền thông, phổ biến kiến thức về ATTP cho cộng đồng với các hình thức phương tiện tuyên truyền đa dạng, phong phú cả ở cấp các cấp, đặc biệt chú trọng phổ biến cho cộng đồng về Luật An toàn thực phẩm và các văn bản pháp luật liên quan. - Tiếp tục duy trì “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh ATTP” trong những năm tới, đây là một chiến dịch với hai mũi giáp công là tuyên truyền, giáo dục và 	<p>1. Hiệu quả về kinh tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bảo đảm an toàn thực phẩm có tác động lớn tới sức khỏe của người dân, sự phát triển kinh tế và là mối quan tâm của toàn xã hội, tạo sự công bằng, cạnh tranh phát triển. - Đầu tư cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm là đầu tư phát triển, là đầu tư có hiệu quả, góp phần tạo ra sự phát triển bền vững của đất

		<p>phẩm cho các tổ chức, doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành Công Thương quản lý</p>	<p>thanh kiểm tra để giải quyết và làm giảm đi vấn đề đang bức xúc nổi lên liên quan đến ATTP; giảm nguy cơ cho sức khỏe và tăng phát triển kinh tế - xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức, phương pháp truyền thông, giáo dục ATTP: kết hợp truyền thông đại chúng và truyền thông trực tiếp, chú trọng phương thức cầm tay chỉ việc; kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với từng nội dung, từng đối tượng. - Tăng cường liên kết, lồng ghép nội dung truyền thông về ATTP với các chương trình phát triển kinh tế xã hội và các chương trình có liên quan khác để tận dụng nguồn nhân lực, thông tin và kinh phí chuyển tải các thông điệp truyền thông tới từng đối tượng. - Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội như: Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ... trong công tác vận động, tuyên truyền bảo đảm ATTP. - Tuyên truyền, phổ biến các kiến thức, quy định của pháp luật về, ATTP trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng thành chuyên mục định kỳ hàng tháng để tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình, đặc biệt trên hệ thống đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; công tác này phải được làm thường xuyên, liên tục trong năm. <p style="text-align: center;">2. Giải pháp về công tác đào tạo</p>	<p>nước, mang lại hiệu quả kinh tế-xã hội trực tiếp và gián tiếp.</p> <p>2. Hiệu quả về xã hội.</p> <p>Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và đạo đức của mỗi người sản xuất, kinh doanh thực phẩm là yếu tố nền tảng bảo đảm hiệu quả của công tác đảm bảo vệ sinh ATTP, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người và cộng đồng, hướng tới một xã hội phát triển bền vững.</p>
--	--	--	--	--

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, quy định của pháp luật về ATTP cho các cán bộ quản lý tại địa phương, các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tổ chức ký cam kết với các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm, cam kết không vận chuyển, kinh doanh hàng thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đảm bảo ATTP.

- Bố trí đủ nhân lực, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ năng truyền thông về ATTP cho đội ngũ chuyên trách và các tuyên truyền viên từ cấp trung ương, tỉnh, huyện xuống cấp xã/phường, thôn, bản. Chú trọng phát triển đội ngũ tuyên truyền viên xã/phường, thôn/bản.

- Phối hợp với các tổ chức giáo dục và đào tạo để mở lớp đào tạo tập huấn về các điều kiện, quy định pháp luật cho các cá nhân tổ chức sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm lĩnh vực ngành công thương và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng HACCP, ISO 22000.

3. Giải pháp về nguồn kinh phí cho hoạt động tuyên truyền, đào tạo tập huấn.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giáo dục truyền thông, phải xã hội hóa thì mới phát huy được sức mạnh của doanh nghiệp, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các tổ chức đoàn thể, nâng cao nhận thức và thực hành

			<p>cho mọi tầng lớp xã hội, tạo được phong trào dân trí cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kêu gọi các Trường, Cơ sở giáo dục sử dụng nguồn kinh phí khuyến công Quốc gia để tổ chức các đào tạo tập huấn cho các cá nhân tổ chức sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh. - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP; chú trọng các cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất. Kiên quyết xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Qua đó đề xuất cắt một phần kinh phí xử phạt vi phạm hành chính để thực hiện cho các hoạt động tổ chức tuyên truyền, tập huấn. 	
11	Phạm Tuấn Hải	Nâng cao vai trò quản lý nhà nước về đảm bảo an toàn, ổn định tại các Khu công nghiệp. Triển khai những giải pháp về nâng xếp hạng chỉ số	<p>Với trách nhiệm là Trưởng phòng Quản lý Năng lượng, ngay từ đầu năm tôi đã tham mưu văn bản báo cáo Bộ Công Thương về việc điều chỉnh, bổ sung một số danh mục cần thiết vào quy hoạch. Ngày 18/2/2020 Bộ Công Thương đã có Văn bản số 1030/BCT-ĐL về việc điều chỉnh tiến độ thực hiện và quy mô công suất một số hạng mục trong Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Hà Nam. Trên cơ sở đó đôn đốc ngành điện triển khai ngay những nội dung đã được Bộ Công Thương chấp thuận, triển khai xây dựng các dự án lưới điện nhằm đảm bảo tốt hơn nữa việc cấp điện cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là cấp điện tại các KCN; Văn bản tham mưu UBND tỉnh có văn bản đôn đốc ngành điện đảm bảo tiến độ các dự án điện thuộc Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh; Tiếp tục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và các quy định về thời gian tiếp cận điện năng. - Cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Tiếp cận điện năng (chỉ số A6) đảm bảo góp phần đạt được mức trung bình chung của cả nước về cải thiện môi trường kinh doanh.

		<p>tiếp cận điện năng, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.</p>	<p>tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Công Thương hoàn thiện việc thụ lý hồ sơ sớm trình Chính Phủ phê duyệt Đề án điều chỉnh bổ sung đường dây 220kV và trạm 220kV Đồng Văn, và tiến độ thực hiện TBA 220kV Lý Nhân vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia 2011-2020, có xét đến năm 2030;</p> <p>- Xây dựng cơ chế giám sát bằng cách đề nghị Công ty Điện lực Hà Nam báo cáo Tổ giám sát tình hình cấp điện hàng tháng tại các KCN, đề nghị các phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, Ban quản lý các Khu công nghiệp và các đơn vị liên quan phối hợp giám sát việc thực hiện của ngành điện. Thông báo kịp thời qua đường dây nóng để xử lý các công việc đột xuất, đảm bảo hạn chế thấp nhất sự cố về điện ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp.</p> <p>- Lập kế hoạch kiểm tra công tác quản lý vận hành, mua bán điện và kiểm tra việc thực hiện quy trình giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 đối với các đơn vị phân phối bán lẻ điện tại các KCN. Cụ thể ngày 18/02/2020 kiểm tra lưới điện do Công ty CP xây dựng điện lực Miền Bắc quản lý vận hành tại KCN Đồng Văn 3, Đồng Văn 1, 2 mở rộng. Kiểm tra lưới điện do Công ty CP đầu tư và dịch vụ năng lượng Bát Cảnh Sơn quản lý vận hành tại KCN Đồng Văn 4. Ngày 25, 26,</p>	<p>- Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các bước, quy trình tiếp cận điện năng đảm bảo thuận lợi, nhanh gọn.</p> <p>- Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; Nâng cao độ tin cậy, an toàn và chất lượng điện năng trong cung cấp điện.</p> <p>- Đơn giản hóa, công khai, minh bạch TTHC theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 22/4/2019 của UBND tỉnh Hà Nam quyết định ban hành Quy trình thực hiện quy chế liên thông một cửa giữa cơ quan nhà nước và các đơn vị kinh doanh, quản lý vận hành lưới điện trung áp trong việc giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới điện trung áp; Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc công bố TTHC mới ban hành, sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Hà Nam; đẩy mạnh rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; Tăng cường công bố thông</p>
--	--	--	--	--

		<p>28/02/2020 kiểm tra lưới điện do Công ty Điện lực Hà Nam quản lý vận hành tại các KCN Châu Sơn, Thanh Liêm, Đồng Văn I-II và KCN Hòa Mạc. Qua kiểm tra đã tham mưu Tổ giám sát đã có văn bản số 339/CV-TGS ngày 11/3/2020 báo cáo UBND tỉnh, đồng thời cũng yêu cầu các đơn vị phân phối bán lẻ điện tại các KCN khắc phục sớm nhất những tồn tại mà đoàn kiểm tra nắm bắt thống nhất phương án qua kiểm tra.</p> <p>- Triển khai hướng dẫn các đơn vị điện lực và khách hàng sử dụng điện các Thông tư của Bộ Công Thương: số 33/2015/TT-BCT ngày 27/10/2015 quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện; số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối; số 06/VBHN-BCT ngày 24/01/2018 xác thực văn bản hợp nhất Quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện. Tham mưu Văn bản gửi các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện từ 1kV đến 35kV; Thí nghiệm định kỳ thiết bị trên lưới điện phân phối nhằm đảm bảo thiết bị điện đưa vào vận hành đảm bảo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.</p> <p>+ Đối với việc kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện thuộc các doanh nghiệp tại KCN Đồng Văn III, I-II mở rộng và KCN Đồng Văn IV cơ bản là các khách hàng mới đi vào hoạt động vì vậy việc thực hiện</p>	<p>tin về quy hoạch phát triển điện lực, đất đai, thủ tục thỏa thuận giá pháp kỹ thuật, thỏa thuận hướng tuyến, vị trí xây dựng, cấp phép xây dựng, ... theo hướng tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tiếp cận điện năng một cách thuận lợi, dễ dàng, phần đầu thời gian tiếp cận điện năng ngày càng giảm so với quy định.</p>
--	--	--	--

			<p>kiểm định thiết bị điện trước khi đưa vào vận hành sử dụng được thực hiện đáp ứng yêu cầu.</p> <p>+ Đối với việc kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện thuộc các doanh nghiệp tại KCN Châu Sơn, Thanh Liêm, Đồng Văn I-II và KCN Hòa Mạc được Công ty Điện lực Hà Nam chủ động phối hợp với khách hàng thực hiện. Đối với công trình cấp điện mới 100% khách hàng thực hiện đầy đủ trước khi đấu nối.</p> <p>- Tôi đã chủ trì cùng đoàn kiểm tra hệ thống lưới điện của các đơn vị phân phối và bán lẻ điện trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Cụ thể kiểm tra việc thực hiện các quy định đã được cấp phép của đơn vị phân phối và bán lẻ điện; quy định về an toàn điện; quy định về điều kiện, trình tự ngừng giảm mức cung cấp điện; quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện; một số quy định về lưới điện phân phối; Tình hình cấp điện cho khách hàng; Thực hiện các quy định, quy trình về tiếp cận điện năng của khách hàng,...</p>	
12	Nguyễn Liên Hồng	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công trên địa bàn	<p>1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch KCQG, KCĐP hàng năm đảm bảo đúng tiến độ, đạt chất lượng. Triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công được phê duyệt đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung, kết quả và tiến độ thực hiện. Đồng thời tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đảm bảo hoàn thành đề án khuyến</p>	<p>* Về mặt kinh tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sẽ tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, làm tăng thu nhập cải thiện đời sống cho người lao động. - Nâng cao năng lực sản xuất của doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và

	tỉnh Hà Nam	<p>công đúng tiến độ, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, chế độ chính sách cũng như các qui định khác về quản lý hoạt động khuyến công.</p> <p>2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương chính sách khuyến công trên các phương tiện thông tin đại chúng với các phương thức phong phú, đa dạng, thu hút sự chú ý, làm cho các cấp, các ngành nắm được các chủ trương chính sách của Nhà nước về công tác khuyến công để chỉ đạo, phối hợp tham gia chương trình. Đặc biệt là làm cho các cơ sở công nghiệp nông thôn biết được chính sách và nội dung hoạt động khuyến công của chương trình khuyến công, từ đó tích cực chủ động tham gia.</p> <p>3. Nghiên cứu các giải pháp huy động, bổ sung các nguồn lực nhằm đẩy mạnh công tác khuyến công, tranh thủ sự đồng tình hợp tác, ủng hộ của các tổ chức, các doanh nghiệp lớn v.v..</p> <p>4. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ kiện toàn bộ máy, nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác khuyến công; xây dựng phương án tổ chức bộ máy, mạng lưới khuyến công các cấp phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ</p> <p>5. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về hoạt động khuyến công theo hướng hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm tiêu biểu, chủ lực</p>	<p>vừa trên địa bàn tỉnh.</p> <p>* Về mặt chính trị - xã hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết tình trạng thất nghiệp và thiếu việc làm ở nông thôn tận dụng được thời gian nhàn rỗi của lao động nông nghiệp. - Thu hút được phần lớn số lượng thanh thiếu niên trong độ tuổi lao động tại địa phương vào sản xuất, hạn chế được các tệ nạn xã hội phát sinh, đồng thời làm giảm số lượng lao động từ nông thôn di dân ra thành thị kiếm việc làm. Từ đó góp phần làm ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương, giảm tệ nạn xã hội, tạo được lòng tin trong dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước. - Khai thác và phát huy được tiềm năng lao động sáng tạo trong dân chúng, tạo ra sự duy trì ổn định và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, các làng nghề trong tỉnh, thúc đẩy sản xuất công nghiệp ngày càng phát triển.
--	-------------	--	---

		<p>phù hợp với tiềm năng, lợi thế của từng địa phương trong tỉnh. Kết hợp đồng bộ với các chính sách khuyến công khác như chính sách về đất đai, ưu đãi đầu tư, tín dụng, khoa học công nghệ</p> <p>6. Thực hiện tốt công tác phối hợp với các cấp các ngành, các tổ chức, đoàn thể xã hội, các tổ chức hỗ trợ phát triển khác để hỗ trợ và thực hiện hoạt động khuyến công.</p> <p>7. Tiếp tục kiện toàn bộ máy Trung tâm, không ngừng nâng cao năng lực hoạt động của trung tâm khuyến công để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới và tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án khuyến công. Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, đạt hiệu quả; nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác khuyến công kiêm nhiệm ở cấp huyện, đồng thời tăng cường phối hợp có hiệu quả hoạt động khuyến công ở các cấp các ngành.</p> <p>8. Tăng cường đi cơ sở để trao đổi, nắm bắt và cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, nhằm xây dựng mối quan hệ tốt giữa các doanh nghiệp với hoạt động khuyến công, đồng thời nắm vững tình hình hoạt động của các cơ sở, tìm hiểu những khó khăn, vướng mắc cần giải quyết để từ đó có những giải pháp giúp đỡ, hỗ trợ kịp thời giúp doanh nghiệp củng cố và phát triển sản xuất.</p> <p>9. Trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về</p>	
--	--	--	--

		<p>chuyên môn, về việc xây dựng triển khai các đề án khuyến công của các tỉnh bạn nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động khuyến công.</p> <p>10. Thiết lập quan hệ chặt chẽ và đẩy mạnh công tác phối hợp với các địa phương và các tổ chức đoàn thể nâng cao hiệu quả công tác phối hợp</p>	
--	--	--	--